



CHUYÊN ĐỀ

TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Võ Nguyễn Vũ Toàn

Macro Analyst

toan.vnv@vdsc.com.vn



MỤC LỤC



Chuyên đề này được xây dựng như một bản đánh giá nền tảng về triển vọng hình thành trung tâm tài chính quốc tế của Việt Nam. Mục tiêu của chúng tôi là phác họa rõ bức tranh hiện trạng về thể chế và hạ tầng, xác định vì sao Việt Nam cần đẩy nhanh quá trình hình thành trung tâm tài chính, và khoảng cách cạnh tranh của Việt Nam so với các trung tâm trong khu vực. Trên cơ sở đó, chúng tôi mở rộng góc nhìn sang các mảng thị trường tài chính mới theo định hướng Chính phủ và có thể tạo khác biệt cho Việt Nam trong chu kỳ tới, qua đó giúp nhà đầu tư định vị cơ hội và rủi ro.

- **Phần I của chuyên đề cho thấy Việt Nam đang ở điểm giao giữa động lực bên trong và ngoài** qua cải cách thể chế và cơ hội thị trường. Ba nhóm việc then chốt gồm hoàn thiện khung pháp lý và cơ chế một cửa, nâng cấp hạ tầng số và kết nối đô thị, mở rộng bộ sản phẩm cốt lõi được triển khai quyết liệt trong giai đoạn tới, Việt Nam có khả năng rút ngắn khoảng cách với các trung tâm trong khu vực và định hình vị thế riêng trên bản đồ tài chính khu vực.
- **Phần II tập trung các yếu tố cạnh tranh của trung tâm tài chính theo chuẩn tham chiếu với các trung tâm tài chính khu vực.** Khoảng cách này có thể thu hẹp nhanh nếu Việt Nam triển khai mô hình một cửa cho cấp phép và giám sát, hoàn thiện chính sách nhân tài và mở dần bộ sản phẩm theo lộ trình an toàn.
- **Phần III mở rộng sang các thị trường mới có thể tạo bản sắc riêng cho Việt Nam.** Fintech đang là động lực tăng trưởng tự nhiên với trụ cột thanh toán số, tài chính cá nhân và tài chính thay thế, được hỗ trợ bởi cơ chế thử nghiệm có kiểm soát và lộ trình pháp lý cho tài sản số. Tài chính xanh nổi lên như mũi nhọn khác biệt nhờ nguồn cung tín chỉ carbon tiềm năng từ lâm nghiệp, nông nghiệp và năng lượng tái tạo, cùng đề án xây dựng thị trường carbon trong nước và kết nối quốc tế. Sàn giao dịch hàng hóa có cơ sở thực tiễn vững chắc khi Việt Nam nắm vị thế đầu ngành ở nhiều nông sản chủ lực, tạo điều kiện phát triển các hợp đồng giao nhận vật chất trong nước.

Mục tiêu đưa Việt Nam trở thành nước có thu nhập trung bình cao vào năm 2045 đã thúc đẩy động cơ hình thành trung tâm tài chính quốc tế. Việc này đã thúc đẩy nội tại trong nước cần cải cách thể chế và tái cấu trúc thị trường vốn giúp hạ chi phí vốn dài hạn cho nền kinh tế. Đối với bên ngoài, yếu tố hỗ trợ cho Việt Nam là làn sóng tái định vị doanh nghiệp đa quốc gia và nhà đầu tư giàu có trong khu vực cùng với mạng lưới thương mại mở rộng của ASEAN.

- **Khung chính sách, thể chế.** Bốn nghị quyết lớn về khoa học đổi mới, hội nhập thể hệ mới, cải cách thể chế và phát triển khu vực tư nhân đặt nền cho giai đoạn “Đổi mới 2.0”. Quốc hội và Chính phủ đã tinh gọn bộ máy và rút ngắn thủ tục. Khung pháp lý rõ ràng làm giảm rủi ro hoạt động là điều kiện tiên quyết việc vận hành trung tâm tài chính.
- **Phát triển thị trường vốn không phụ thuộc tín dụng ngân hàng.** Tín dụng đang ở mức cao so với quy mô nền kinh tế, mặc dù vốn cổ phần và trái phiếu đã tăng đều trong một thập kỷ nhưng vẫn còn khiếm tốn, tạo dư địa cân bằng cấu trúc vốn và giảm lệ thuộc vào ngân hàng. Khi thị trường cổ phiếu và trái phiếu phát triển mạnh mẽ hơn, chi phí vốn bình quân của doanh nghiệp sẽ hạ.
- **Biến động địa chính trị và dịch chuyển vốn.** Hồng Kông đối mặt bất định thể chế, trong khi chi phí Singapore leo thang, khiến doanh nghiệp đa quốc gia và nhóm tài sản giàu có tìm kiếm điểm đến thay thế một phần. Việt Nam có lợi thế về chi phí và quy mô thị trường nội địa, đủ lớn để hình thành hệ sinh thái dịch vụ tài chính, nhưng vẫn mở để gắn vào chuỗi giá trị khu vực.
- **Phát triển thương mại quốc tế.** Việt Nam đứng nhóm đầu ASEAN về kim ngạch xuất nhập khẩu, sở hữu 16 hiệp định thương mại tự do và nằm trên tuyến hàng hải toàn cầu. Quy hoạch cảng biển trọng điểm, sân bay Long Thành và mạng lưới cao tốc tạo nền tảng kết nối hàng không và đường biển, đây là hạ tầng bổ trợ quan trọng cho dịch vụ tài chính thương mại, thanh toán quốc tế và quản trị dòng tiền xuyên biên giới. Kết nối vật lý tốt là điều kiện để dịch vụ tài chính tăng quy mô ổn định.

Việt Nam đặt **mục tiêu đến năm 2045 trở thành nước thu nhập cao**, do đó Việt Nam đã thực hiện **4 trụ cột (NQ 57, 59, 66, 68)** và 3 giải pháp phải cải cách toàn diện nền kinh tế tăng trưởng năng suất và nâng cao đầu tư. Thực tiễn cho thấy các nước đạt được thu nhập cao đều có mức tỷ lệ đầu tư hơn 30% GDP và tăng trưởng năng suất suất hơn 2%. Tuy nhiên, thị trường tài chính Việt Nam phụ thuộc quá nhiều vào tín dụng Ngân hàng, do đó Trung tâm tài chính là nhu cầu thiết yếu để dẫn vốn cho nền kinh tế giúp cân bằng và giảm chi phí vốn.

Nghị quyết 57

Tạo đột phá về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

Nghị quyết 59

Quyết sách về hội nhập quốc tế trong tình hình mới

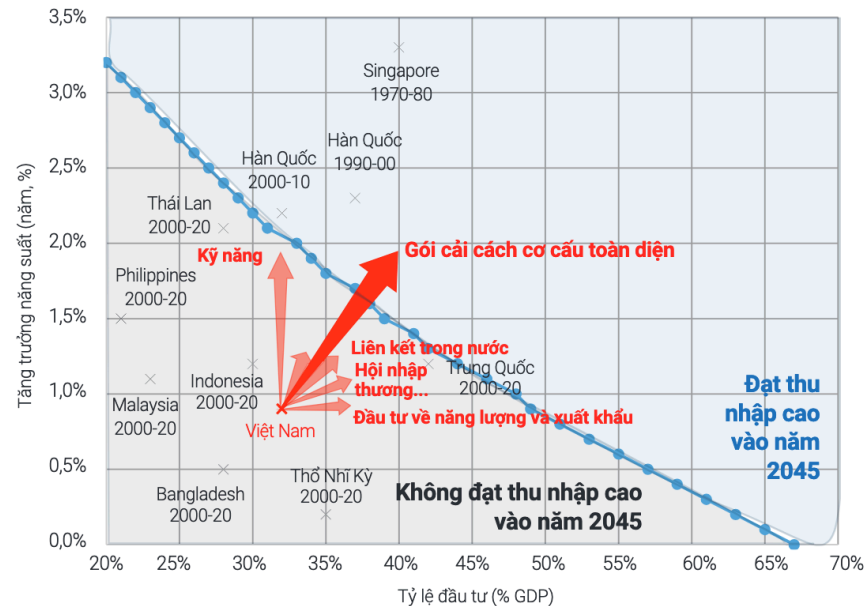
Nghị quyết 66

Cải cách thể chế nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hiện đại, thực chất

Nghị quyết 68

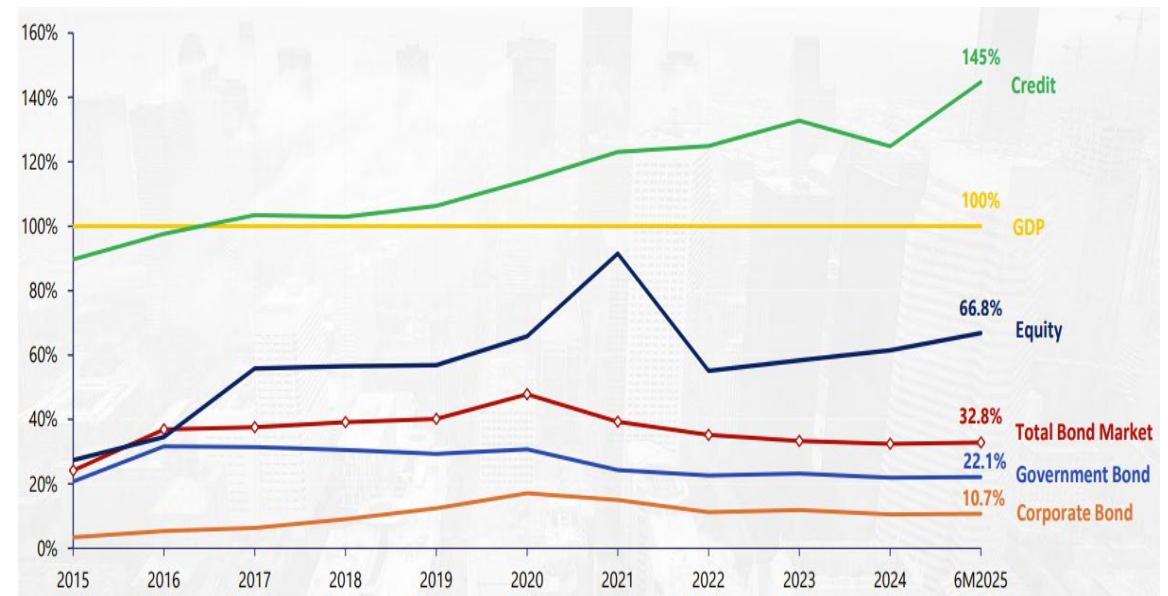
Phát triển kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất của nền kinh tế

Các chính sách để VN trở thành nước thu nhập cao vào năm 2045



Nguồn: World Bank, CTCK Rồng Việt

Thị trường tài chính Việt Nam (%GDP)



Nguồn: GSO, VBMA, CTCK Rồng Việt

Từ thập niên 1980–2000, Hong Kong là “cửa ngõ vốn” gắn với Trung Quốc, còn Singapore đóng vai “đầu não” điều phối của công ty đa quốc gia (MNCs) nhờ môi trường pháp lý ổn định. Sau các biến động năm 2019 và Luật An ninh quốc gia 2020¹, rủi ro thể chế ở Hong Kong khiến nhiều doanh nghiệp và các triệu phú cân nhắc dịch chuyển sang Singapore và các nước khác. Tuy nhiên, chi phí vận hành tại Singapore thuộc nhóm đắt nhất thế giới, cho thấy nhu cầu tìm một điểm đến thay thế một phần trong khu vực để giảm chi phí.

Các ứng viên trong khu vực mặc dù có những thế mạnh nhưng tiềm ẩn rủi ro:

- Thái Lan² có lịch sử bất ổn kéo dài (đảo chính 2006, 2014) và rủi ro chính trị tăng trở lại từ 2025
- Indonesia³ rủi ro chính trị và bất định chính sách được nhắc lại trong các báo cáo gần đây
- Philippines⁴ có lợi thế tiếng Anh và nguồn nhân lực dịch vụ, nhưng vị trí quần đảo khiến logistic hạn chế, tham nhũng và nền kinh tế không đủ hấp dẫn.
- Malaysia⁵ nổi lên với vị trí gần Singapore, chi phí cạnh tranh; tuy nhiên, rủi ro chính trị tham nhũng và thay đổi Chính phủ nhiều lần.

¹ <https://www.atlanticcouncil.org/in-depth-research-reports/report/fractured-foundations-assessing-risks-to-hong-kongs-business-environment/>

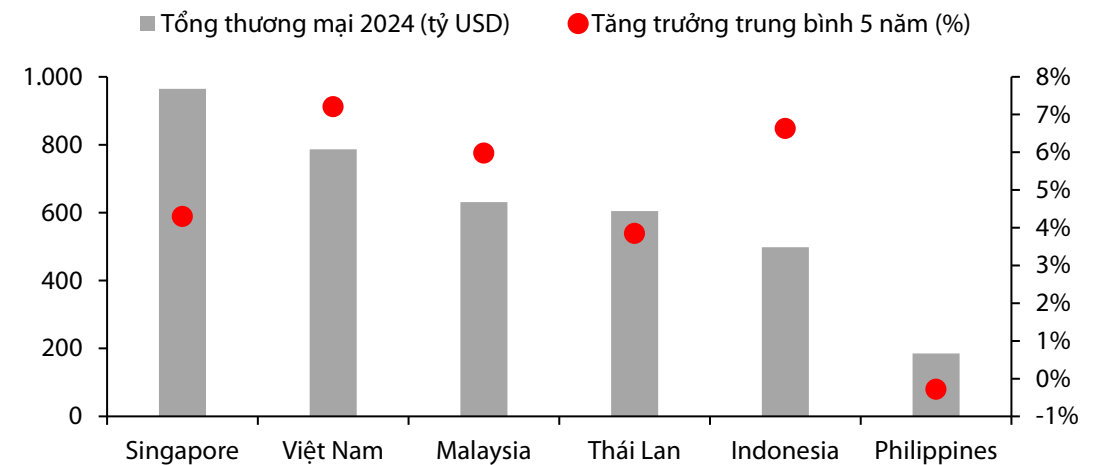
² <https://bti-project.org/en/reports/country-report/THA?>

³ <https://www.state.gov/report/custom/b8f100210d-2?>

⁴ <https://lpi.worldbank.org/index.php/international/scorecard/line/C/PHL/2023?>

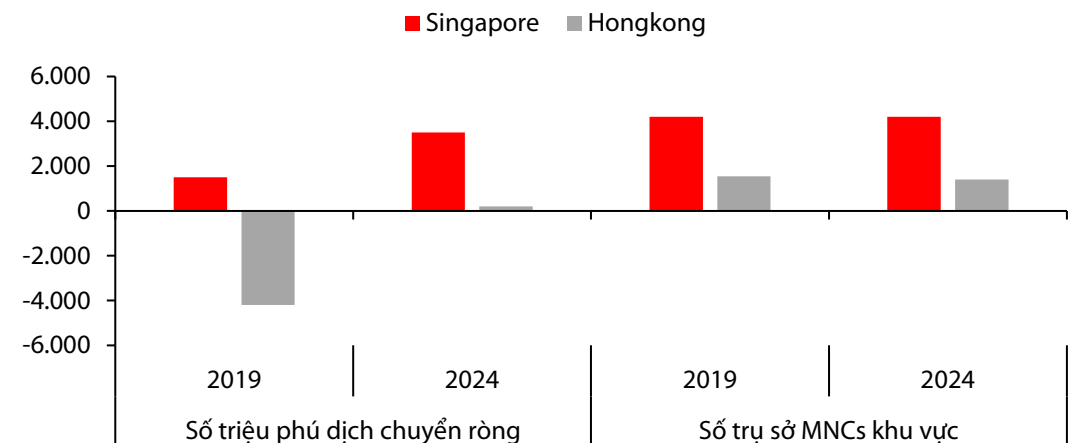
⁵ <https://transparency.org.my/pages/news-and-events/press-releases/corruption-perceptions-index-2024-2?>

Tổng kim ngạch thương mại ASEAN 6 và tăng trưởng trung bình 5 năm



Nguồn: WTO, CTCK Rổng Việt

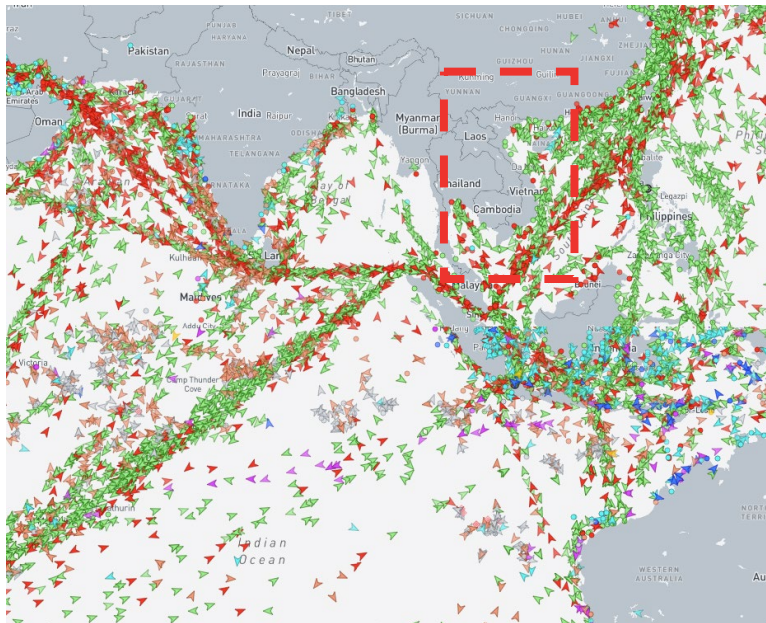
Số triệu phú rông dịch chuyển và trụ sở khu vực các công ty MNCs



Nguồn: Henley, C&SD, JLL, CTCK Rổng Việt

Năm 2024 **tổng kim ngạch XNK của Việt Nam** đạt 786,29 tỷ USD, **đứng thứ 2 ASEAN về thương mại hàng hoá** sau Singapore. Bên cạnh đó, Việt Nam đã ký 16 FTA, tạo mạng lưới ưu đãi thuế quan và quy tắc xuất xứ. **Quy hoạch hệ thống cảng biển (Quyết định 1579)** ưu tiên các cụm Lạch Huyện – Cái Mép–Thị Vải – Vân Phong đạt chuẩn quốc tế và cảng hàng không lớn (Tân Sơn Nhất, Long Thành) nâng cấp năng lực trung chuyển và kết nối hậu phương, tạo nền tảng cho chuỗi dịch vụ logistics–tài trợ thương mại. Tháng 6/2025, Việt Nam công bố khu thương mại tự do (FTZ) thí điểm tại Đà Nẵng, tạo hành lang hải quan ưu tiên cho trung chuyển, gia công đóng gói, tài trợ thương mại, và dịch vụ giá trị gia tăng; đây là mảnh ghép còn thiếu để Việt Nam nâng cấp vị thế trong mạng lưới Trung tâm tài chính–thương mại khu vực.

Việt Nam nằm trên tuyến hàng hải thế giới



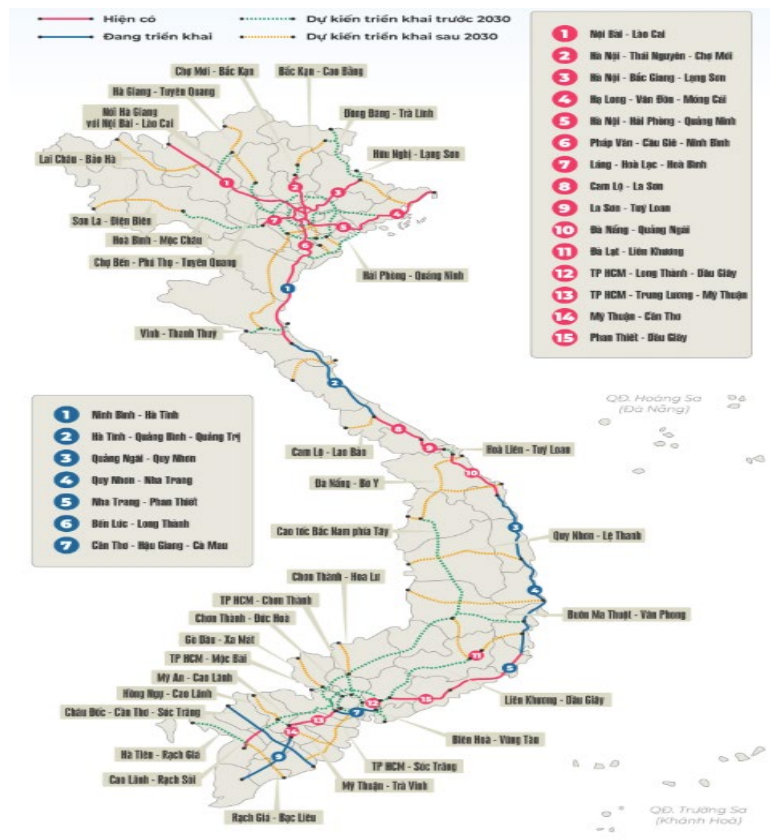
Nguồn: Marine traffic, CTCK Rồng Việt

Hệ thống cảng biển đến năm 2030



Nguồn: TTXVN, CTCK Rồng Việt

Hệ thống đường cao tốc dự kiến 2030 trở đi



Nguồn: Báo Lao động tổng hợp, CTCK Rồng Việt

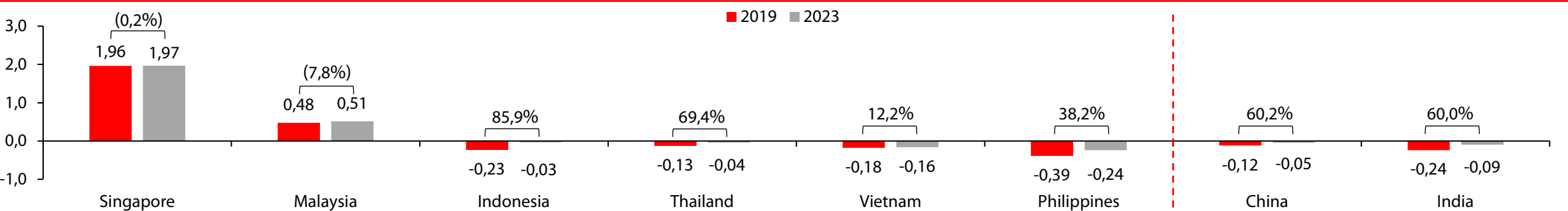
- **Việt Nam bước vào giai đoạn “Đổi mới 2.0” với tín hiệu tích cực về quản trị và cải cách thể chế.** Chỉ số quản trị toàn cầu của Việt Nam đã cải thiện khoảng 12% trong giai đoạn 2019 - 2023. Quốc hội thông qua các nghị quyết tái cơ cấu bộ máy, tinh gọn cấp phép và giảm chồng chéo giữa các cấp chính quyền. Về mặt kiến trúc thể chế cho một trung tâm tài chính, Việt Nam thiết kế 3 trụ cột gồm cơ quan điều hành, cơ quan giám sát và cơ quan giải quyết tranh chấp với tòa án chuyên trách và trung tâm hòa giải thương mại quốc tế. Cách tổ chức này tiến gần chuẩn thông lệ tại Singapore và Hồng Kông, tạo nền tảng pháp lý để phát triển các cấu phần của một trung tâm tài chính hiện đại.
- **Khung pháp luật đang được cập nhật đồng loạt ở các mảng trụ cột.** Luật Điện lực mới mở rộng biên năng lượng tái tạo và lưu trữ, quan trọng cho vận hành trung tâm dữ liệu. Khối Luật Đất đai và Quy hoạch đô thị cho phép cơ chế đấu giá đất sạch và chuẩn mực kiểm toán quốc tế áp dụng bắt buộc. Luật Dữ liệu đặt nền tảng chính sách dữ liệu và hướng dẫn bảo vệ, nhưng cần cân bằng giữa yêu cầu nội địa hóa và nhu cầu lưu chuyển dữ liệu xuyên biên giới của hoạt động tài chính thời gian thực. Lộ trình kế toán kiểm toán tiến tới áp dụng tiêu chuẩn báo cáo IFRS sẽ nâng chất lượng công bố và giảm chi phí vốn.
- **Chính sách thành viên và ưu đãi cho khu trung tâm tài chính đang theo hướng chọn lọc.** Việt Nam ưu tiên các tổ chức quy mô lớn và doanh nghiệp thuộc danh sách toàn cầu, đồng thời mở cho ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm nước ngoài theo mô hình phù hợp. Về thuế, các ngành ưu tiên được suất thuế doanh nghiệp 10% trong thời hạn dài, các ngành khác 15% trong thời hạn trung bình. Chuyên gia nước ngoài được miễn hoặc giảm thuế thu nhập cá nhân theo diện ưu tiên. Chính sách đất đai cho phép giao hoặc cho thuê đất sạch với thời hạn dài, tăng quyền thế chấp và chuyển nhượng, tạo lợi thế so với nhiều địa phương trong khu vực.
- **Về chi phí và giá dịch vụ tài chính, Việt Nam đang sở hữu lợi thế giá thành nổi trội.** Phí niêm yết cổ phiếu và trái phiếu doanh nghiệp trong nước chỉ ở mức vài trăm đô la, thấp hơn rất nhiều so với Singapore và Hồng Kông với mức từ hàng chục nghìn đến hơn một trăm nghìn đô la cộng phụ phí. Thời gian thẩm định hồ sơ IPO khoảng 30 ngày và trái phiếu doanh nghiệp khoảng 15 ngày, nhanh hơn phần lớn đối thủ khu vực. Tiền thuê văn phòng hạng A và lương nhân sự tài chính tại TP. HCM và Đà Nẵng thấp đáng kể, giúp Việt Nam nổi bật như một trung tâm tối ưu chi phí. Đây là nền tảng để thu hút các hoạt động tối ưu chi phí của các định chế khu vực.

- **Điểm nghẽn quan trọng nằm ở vốn nhân lực và cơ chế thu hút nhân tài.** Số lượng chứng chỉ hành nghề trong nước còn thấp, tỷ lệ lao động có chứng chỉ quốc tế và năng lực tiếng Anh chưa đạt nhóm dẫn đầu. Các chương trình visa và cư trú dài hạn đã có khung 10 năm, miễn giấy phép lao động theo tiêu chuẩn, nhưng các ưu đãi thuế và hộ chiếu nhân tài vẫn kém cạnh tranh so với Singapore, Hồng Kông, Thượng Hải hay Dubai. Mục tiêu giáo dục đến 2035 và 2045 đặt ra lộ trình nâng chuẩn đại học, tăng cường nghiên cứu và đổi mới, nhưng cần triển khai chương trình liên kết đại học doanh nghiệp ở quy mô lớn hơn để hình thành nguồn nhân lực tài chính song ngữ.
- **Hạ tầng số và trung tâm dữ liệu là biến số quyết định lợi thế cạnh tranh mới.** Tốc độ tải xuống băng thông cố định của Việt Nam còn thấp hơn nhóm dẫn đầu và tính ổn định mạng chưa cao do gián đoạn tuyến cáp biển quốc tế lặp lại nhiều lần mỗi năm. Năng lực điện dành cho trung tâm dữ liệu hiện ở mức vài chục mega watt, nhỏ hơn đáng kể so với các trung tâm trong khu vực. Trong khi đó Singapore và Hồng Kông duy trì tốc độ truy cập cao và ổn định, cùng mạng cáp quang quốc tế đa tuyến. Để đuổi kịp, Việt Nam cần chính sách thân thiện với trung tâm dữ liệu gồm biểu giá điện cạnh tranh, hợp đồng mua bán điện tái tạo cho trung tâm dữ liệu, thủ tục một cửa cấp phép và cam kết mức dịch vụ chất lượng mạng quốc tế.
- **Hạ tầng hàng không và vận tải đô thị ảnh hưởng trực tiếp đến tính thuận tiện của hoạt động tài chính xuyên biên giới.** Tân Sơn Nhất vẫn quá tải dù nhà ga mới đưa vào hoạt động, còn sân bay Long Thành GD1 với công suất 25 triệu khách/năm dự kiến vận hành từ 2026, song kết nối vào trung tâm thành phố cần được hoàn thiện nhanh bằng cao tốc và metro. Hệ thống metro TP. HCM mới có 1 tuyến, chưa kết nối sân bay và khu tài chính, trong khi Thượng Hải, Singapore và Hồng Kông đã có mạng metro dày đặc. Khoảng trống này cần được lấp đầy để tăng sức hút đối với nguồn nhân lực quốc tế và khách doanh nhân.
- **Về định vị chiến lược, Việt Nam đi theo mô hình hai cực.** TP. HCM đóng vai trò hạt nhân cho thị trường vốn, ngân hàng đầu tư và Fintech, gắn với khu đô thị Thủ Thiêm và quận trung tâm. Đà Nẵng đảm nhiệm vai trò bổ trợ mang tính khác biệt, tập trung tài chính xanh, sản phẩm tài chính số và sandbox công nghệ, kết nối với cảng nước sâu và khu thương mại tự do. Cách tiếp cận hai cực này tương đồng với Trung Quốc khi kết hợp Thượng Hải thiên về thị trường vốn truyền thống với Thâm Quyển dẫn dắt công nghệ tài chính.

- **Danh mục sản phẩm là khoảng trống cần ưu tiên.** Thị trường phái sinh cổ phiếu đơn, cơ chế bán khống và thanh toán trong ngày, quỹ tín thác bất động sản chuẩn quốc tế, chứng chỉ vượt giới hạn sở hữu theo mô hình tại Thái Lan hay Hồng Kông, sản phẩm phái sinh ngoại hối sâu hơn, cùng chứng chỉ quỹ tài sản số niêm yết còn thiếu hoặc ở mức thử nghiệm. Việc mở rộng sản phẩm theo lộ trình có kiểm soát sẽ tạo chiều sâu thanh khoản, đồng thời giảm chi phí vốn của doanh nghiệp trong nước và gia tăng vai trò kết nối vốn khu vực.
- **Phân khúc quản lý tài sản gia đình và tài sản siêu giàu là sân chơi cạnh tranh mới giữa các trung tâm tài chính.** Singapore và Hồng Kông đã xây khung ưu đãi thuế và yêu cầu về tài sản quản lý cụ thể, từ đó hút mạnh dòng vốn và nhân sự chuyên gia. Việt Nam chưa có cơ chế thuế thu nhập đầu tư dành riêng cho văn phòng gia đình, khiến khả năng thu hút tài sản quản lý quy mô lớn còn hạn chế. Nếu bổ sung chính sách miễn hoặc giảm thuế cho thu nhập phát sinh ngoài lãnh thổ, cùng thủ tục cư trú linh hoạt, Việt Nam có thể mở một mũi nhọn tăng trưởng mới cho dịch vụ tài chính cao cấp.
- **Khu thương mại tự do là mảnh ghép quan trọng để kết nối tài chính với thương mại và logistics.** Đà Nẵng đã có chủ trương cho khu thương mại tự do đầu tiên với diện tích lớn, cần hoàn thiện cơ chế ngoại hối linh hoạt, hải quan số và ưu đãi đất đai để doanh nghiệp tài chính và công nghệ đặt trung tâm vận hành. Kết nối với cụm cảng nước sâu và chuỗi logistics như Cái Mép Hạ sẽ giúp hình thành chuỗi dịch vụ tài chính thương mại tích hợp, gia tăng vai trò trung chuyển của Việt Nam trong chuỗi cung ứng khu vực.
- **Định vị cạnh tranh so với các trung tâm khác có thể tóm lược như sau.** Singapore và Hồng Kông dẫn đầu về độ mở thể chế, chiều sâu sản phẩm, ổn định hạ tầng số và nhân lực quốc tế. Thượng Hải có quy mô thị trường vốn và hạ tầng đô thị vượt trội, song độ mở tài khoản vốn chịu ràng buộc. Dubai tối ưu về ưu đãi thuế và cơ chế cư trú cho chuyên gia. Malaysia đang đẩy mạnh mảng văn phòng gia đình với khung thuế ưu đãi. Việt Nam hiện có lợi thế lớn về chi phí, tốc độ xử lý hồ sơ và quỹ đất mới cho quy hoạch tài chính, nhưng cần nâng cấp mạnh về hạ tầng số, nhân lực, sản phẩm và chính sách thu hút tài năng để thu hẹp khoảng cách.
- Rủi ro chính cần theo dõi là độ trễ ban hành nghị định hướng dẫn, năng lực thực thi của cơ quan giám sát, tiến độ hạ tầng Long Thành và metro, cùng khả năng cân bằng giữa an ninh mạng và dòng dữ liệu qua biên giới. Cạnh tranh chính sách từ Singapore, Hồng Kông và Dubai có thể làm thu hẹp cửa sổ cơ hội nếu tiến độ cải cách chậm.

- Việt Nam đã có sự cải thiện trong quản trị toàn cầu (+12,2% trong 5 năm từ 2019-2023) và ổn định chính trị lâu dài là yếu tố quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và sức hấp dẫn đối với nhà đầu tư nước ngoài. **Việt Nam bước vào “Kỷ nguyên vươn mình” với các chính sách mới của giai đoạn “Đổi mới 2.0” cải cách thể chế** thông qua tái cơ cấu bộ máy trung ương, tinh gọn đơn vị hành chính, song song Chính phủ số, qua đó loại bỏ các điểm nghẽn và nâng cao chất lượng điều hành giúp cải thiện các chỉ số quản trị toàn cầu tạo môi trường kinh doanh thuận lợi hơn cho các công ty đầu tư tại Việt Nam.
- Quốc hội thông qua NQ 176/2025/QH15 cơ cấu Chính phủ nhiệm kỳ 2021–2026** rút xuống 14 bộ, 3 cơ quan ngang bộ và vận hành từ 01/03/2025; đồng thời, lộ trình sáp nhập một số bộ hướng tới giảm chồng chéo và rút ngắn thời gian cấp phép. **Ở cấp địa phương, NQ 202/2025/QH15 (12/06/2025) tinh gọn mạnh** từ 63 xuống 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh, tạo quy mô vùng đủ lớn để tối ưu hóa hạ tầng, nhân lực và thủ tục.

Trung bình chỉ số quản trị toàn cầu



Nguồn: World Bank, CTCK Rồng Việt

Chỉ số quản trị toàn cầu

	Singapore		Malaysia		Indonesia		Thái Lan		Việt Nam		Philippines	
	2019	2023	2019	2023	2019	2023	2019	2023	2019	2023	2019	2023
Kiểm soát tham nhũng	2,12	2,04	0,23	0,30	-0,47	-0,49	-0,47	-0,49	-0,55	-0,42	-0,61	-0,54
Hiệu quả điều hành	2,23	2,32	0,97	0,88	0,14	0,58	0,26	0,17	0,03	0,13	0,06	0,15
Ổn định chính trị và vắng mặt khủng bố	1,48	1,42	0,15	0,17	-0,50	-0,40	-0,49	-0,28	0,04	-0,04	-0,93	-0,57
Pháp quyền	1,84	1,75	0,49	0,57	-0,35	-0,15	0,09	0,24	-0,05	-0,09	-0,57	-0,42
Chất lượng quy định	2,15	2,31	0,55	0,66	0,03	0,30	-0,02	0,16	-0,38	-0,38	0,10	0,16

Nguồn: World Bank, DBS, CTCK Rồng Việt

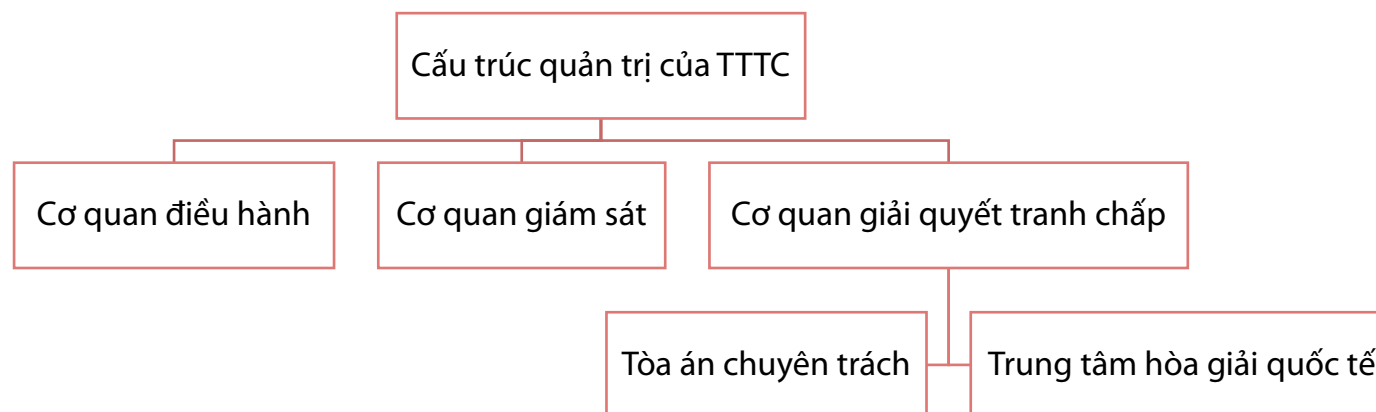
Chỉ số quản trị bao gồm năm chiều (không bao gồm tiếng nói và trách nhiệm giải trình), được điều chỉnh từ -2,5 đến 2,5 (giá trị cao hơn tương đương với quản trị tốt hơn) tóm tắt chất lượng quản trị của các quốc gia.

Việt Nam đã thông qua, sửa đổi một loạt đạo luật và nghị định cốt lõi, hướng tới minh bạch hóa điều kiện thị trường, giảm chi phí tuân thủ và đặt nền cho kinh tế xanh.

 Điện lực: Mở rộng phạm vi năng lượng tái tạo, khuyến khích phát triển lưu trữ năng lượng, ưu đãi đầu tư vào lĩnh vực năng lượng • Luật Điện lực 61/2024/QH15 • Nghị định 57/2025/ND-CP • Nghị định 58/2025/NĐ-CP • Quyết định 768/QĐ-TTg	 Đất đai: Cải cách tiền thuê đất, cơ chế định giá đất, sự tham gia của các doanh nghiệp nước ngoài • Luật Đất đai 2024 (số 31/2024/QH15) • Luật 43/2024/QH15 • Nghị định 151/2025/NĐ-CP • Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi (dự kiến trình Quốc hội tháng 10/2025)	 Quy hoạch đô thị và nông thôn: Điều chỉnh chuẩn mực kế toán Việt Nam phù hợp với chuẩn mực quốc tế và mở rộng phạm vi kiểm toán bắt buộc • Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn 47/2024/QH15 • Nghị định 178/2025/NĐ-CP • Dự kiến sửa đổi Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	 Dữ liệu: Làm rõ hệ thống quy hoạch đô thị và nông thôn, đồng thời ban hành quy định chung về khả năng áp dụng ở từng cấp để đơn giản hóa thủ tục • Luật Dữ liệu 60/2024/QH15 • Nghị định 165/2025/NĐ-CP
 Kế toán và kiểm toán: Làm rõ việc chuyển giao dữ liệu xuyên biên giới với các quyền và biện pháp bảo vệ liên quan. Thành lập Trung tâm Dữ liệu Quốc gia để từng bước phát triển thị trường dữ liệu. • Nghị định 90/2025/ND-CP • Luật số 56/2024/QH15 • Dự thảo Thông tư ban hành 31 chuẩn mực kiểm toán Việt Nam • Thông tư hướng dẫn áp dụng IFRS bắt buộc (dự kiến Q1/2026)	 Chứng khoán: Nâng cao tính minh bạch trong phát hành chứng khoán và tăng cường giám sát trong lĩnh vực này. • Công điện 192/CĐ-TTg • Luật sửa đổi (trong Luật 56/2024/QH15) điều chỉnh Luật Chứng khoán • Nghị định 245/2025/ND-CP • Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến 2030 • Nghị định sửa đổi Luật Chứng khoán	 Quy hoạch, đầu tư và đối tác công – tư: Phân cấp thẩm quyền quyết định một số dự án cho cấp địa phương và đơn giản hóa thủ tục triển khai dự án. • Nghị định 243/2025/NĐ-CP • NQ 02/NQ-CP (08/01/2025) • Luật sửa đổi Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (số 90/2025/QH15) • QĐ 1142/QĐ-TTg: Khu thương mại tự do Đà Nẵng • NQ của QH về Trung tâm tài chính quốc tế (IFC) • Luật Đầu tư sửa đổi toàn diện	

Nguồn: CTCK Rong Viet tổng hợp

Cơ cấu quản trị của Trung tâm tài chính Việt Nam



Nguồn: NQ222, CTCK Rồng Việt

Trung tâm tài chính Việt Nam **vận hành với 3 cơ quan thẩm quyền độc lập và tách biệt** bao gồm (1) Cơ quan điều hành; (2) Cơ quan giám sát; và (3) Cơ quan giải quyết tranh chấp:

- **Cơ quan điều hành** có vai trò **quản lý và triển khai các hoạt động và vận hành** như ban hành các quy định riêng để điều chỉnh việc quản lý và vận hành của Cơ quan điều hành.
- **Cơ quan giám sát** sẽ thực hiện **giám sát, thanh tra, kiểm tra, phòng ngừa và xử lý các vi phạm** pháp luật. Cơ quan này sẽ được **hỗ trợ bởi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Công an và các cơ quan khác**.
- **Cơ quan giải quyết tranh chấp** có vai trò giải quyết các tranh chấp liên quan đến các thành viên của TTTC bao gồm (1) tòa án và (2) trung tâm trọng tài. Các thành viên của TTTC có thể đưa điều khoản trọng tài vào hợp đồng của mình như **(1) ngôn ngữ trọng tài được tiến hành là tiếng Anh; (2) áp dụng pháp luật của một quốc gia cụ thể; và (3) trọng tài được tiến hành trước một tổ chức trọng tài cụ thể**. Các bên có thể thỏa thuận rằng phán quyết của tổ chức trọng tài có giá trị ràng buộc và không bị xem xét lại bởi tòa án Việt Nam. Nếu các bên không đồng ý từ bỏ quyền yêu cầu tòa án Việt Nam xem xét phán quyết trọng tài, thì quyền này chỉ có thể được thực hiện tại ba Tòa án Nhân dân cấp tỉnh của Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh.

Khuôn khổ và cơ chế trọng tài mới được thiết lập theo Nghị quyết 222 sẽ bảo đảm tính khả thi và tính chung thẩm của các phán quyết trọng tài, đồng thời hạn chế sự can thiệp pháp lý của tòa án Việt Nam trong các tranh chấp thương mại.

Điều kiện trở thành thành viên TTTC

Tiêu chí đăng ký thành viên

- Các tiêu chuẩn về năng lực tài chính, uy tín
- Có lĩnh vực hoạt động phù hợp với định hướng phát triển của TTTC

Đề nghị công nhận thành viên không cần thủ tục đăng ký

- Tổ chức tài chính, quỹ đầu tư hoặc DN thuộc danh sách Fortune Global 500 do Tạp chí Fortune công bố tại thời điểm đăng ký, hoặc công ty mẹ trực tiếp của các tổ chức, quỹ, DN này, trừ các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm
- Các tổ chức tài chính thuộc nhóm 10 DN hàng đầu trong nước về vốn điều lệ trong từng lĩnh vực tương ứng, trừ lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm

Các chủ thể đặc biệt phải thành lập hiện diện tại IFC

- NĐT là NH nước ngoài, NHTM trong nước phải lập hiện diện thương mại dưới dạng NHTM TNHH MTV hoặc chi nhánh NH nước ngoài tại Việt Nam;
- NĐT hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán phải lập hiện diện dưới hình thức công ty TNHH do UBCKNN cấp giấy phép thành lập và hoạt động;
- NĐT hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm lập hiện diện dưới hình thức công ty TNHH do Bộ Tài chính cấp giấy phép thành lập và hoạt động.

Nguồn: NQ222, CTCK Rồng Việt

Lợi ích trở thành thành viên TTTC

	Diễn giải
Đầu tư ra nước ngoài	Thành viên TTTC được đầu tư quốc tế, hợp tác với NĐT nước ngoài không bị hạn chế như luật hiện hành. Khả năng miễn thủ tục phê duyệt đầu tư ra nước ngoài theo thủ tục từ cơ quan quản lý Việt Nam.
Huy động vốn ở nước ngoài	Thành viên TTTC được chọn thành lập công ty mẹ và không cần xin phép các cơ quan như Bộ Tài chính hoặc NHNN để huy động vốn từ NĐT nước ngoài
Ngôn ngữ & chuẩn mực kế toán	- Tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức trong hoạt động TTTC và áp dụng IAS/IFRS cho báo cáo tài chính. - Cho phép giao dịch bằng ngoại tệ giữa các thành viên TTTC và với tổ chức nước ngoài.
Giao dịch ngoại hối	Đối với thành viên TTTC và tổ chức trong nước, vẫn phải tuân thủ các quy định hiện hành về ngoại hối. Dự kiến sẽ ban hành thêm hướng dẫn liên quan nhưng sẽ thuận lợi hơn so với bình thường
Chuyển lợi nhuận ra nước ngoài	Thành viên 100% vốn nước ngoài trong TTTC được tự do chuyển lợi nhuận ra nước ngoài, không áp kiểm soát ngoại hối như luật hiện hành.
Thành lập; M&A DN và sở hữu nước ngoài	- NĐT nước ngoài thành lập DN trong TTTC không cần chấp thuận đầu tư; M&A mua cổ phần thành viên TTTC không cần chấp thuận và không giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong nội bộ TTTC. - Ngoài TTTC giao dịch 2 chiều với DN nội địa vẫn chịu tỷ lệ sở hữu nước ngoài (ví dụ: ngân hàng...).

Nguồn: NQ222, CTCK Rồng Việt

Việt Nam định hướng xây dựng TTTC kiểu mới với khu vực giới hạn và khung pháp lý, giám sát khác biệt so với phần còn lại của nền kinh tế tương tự UAE, khác với mô hình kiểu cũ Singapore, Hồng Kông. Cách tiếp cận này phát đi tín hiệu chính sách mạnh về độ mở và tiêu chuẩn quốc tế làm tăng tín nhiệm và hút FDI vào các mảng dịch vụ tài chính chất lượng cao. Đổi lại, giai đoạn đầu đòi hỏi chi phí thực hiện lớn và năng lực quản trị hai hệ thống trong một quốc gia. Về tổng thể, gói ưu đãi TTTC của Việt Nam không khác biệt đáng kể so với nhiều TTTC cạnh tranh trong khu vực.

Ưu đãi thuế cho thành viên TTTC vs tổ chức trong nước

Ngành ưu tiên		Ngành không ưu tiên	Tổ chức trong nước
Thuế suất	Thuế suất 10% trong 30 năm	Thuế suất 15% trong 5 năm	Thuế suất 20% (doanh thu ≤ 3 tỷ VND: 15%; 3-50 tỷ VND: 17%)
Miễn/giảm thuế	Miễn thuế tối đa không quá 4 năm Giảm 50% trong 9 năm	Miễn thuế tối đa không quá 2 năm Giảm 50% trong 4 năm	Ưu đãi theo Luật TNDN 2025 (cơ chế miễn, giảm, ưu đãi theo ngành, địa bàn)
Chuyên gia nước ngoài	Miễn thuế TNCN từ tiền lương và chuyển nhượng cổ phần, vốn góp, quyền góp vốn đến hết năm 2030		

Nguồn: NQ222, CTCK Rông Việt

Ưu đãi của các TTTC khác

Singapore		Hong Kong	Thượng Hải (Trung Quốc)	Dubai (UAE)
Thuế TNDN	Tỷ lệ cố định 17% và có miễn trừ một phần và miễn thuế khởi nghiệp trong 3 năm cho các công ty đủ điều kiện	Hệ thống hai cấp: 8,25% cho 2 triệu HKD đầu tiên và 16,5% phần còn lại	Thuế chuẩn 25%, nhưng có thể giảm xuống 15% trong 5 năm cho DN thuộc ngành khuyến khích đạt điều kiện	0% trên thu nhập đến 375.000 AED, 9% trên phần vượt quá. 0% thuế trong các khu tự do
Thuế TNCN	Thuế lũy tiến 0% đến 24%	Thuế lũy tiến: 2% đến 17%	Thuế lũy tiến 3% đến 45%; chính sách miễn thuế cho các khoản phúc lợi người nước ngoài gia hạn tới 31/12/2027	Không có thuế thu nhập cá nhân

Nguồn: PwC, CTCK Rông Việt tổng hợp

Ưu đãi về đất đai

- Các dự án đầu tư được hưởng quyền sử dụng đất dài hạn, được giao đất và cho thuê quỹ đất sạch với thời hạn có thể kéo dài đến 70 năm đối với các dự án trong lĩnh vực ưu tiên có quy mô lớn, và đến 50 năm đối với các dự án đầu tư khác.
- Đất do các công ty trong TTTC nắm giữ và đất dành cho các dự án TTTC có thể được thế chấp cho các chủ nợ ở nước ngoài.

Nhân sự có bằng cấp của Việt Nam

	Việt Nam	Singapore	Hồng Kong	Thượng Hải
Chứng chỉ hành nghề trong nước (kế toán, chứng khoán) (người)	8.000	36.000	91.700	364.000
Chứng chỉ hàng nghề quốc tế (CFA, ACCA) (người)	1.700	13.500	8.400	35.300
Lao động có bằng cấp, chứng chỉ (người) – (% lực lượng lao động)	15,7 triệu (29,5%)	1,5 triệu (63,8%)	2,69 triệu (73,2%)	5,4 triệu (40%)
Tiếng Anh (EF EPI) – (điểm)	498 (thấp)	609 (rất cao)	549 (vừa)	455 (thấp)

Nguồn: GSO, ACCA, CFA, EF EPI, CTCK Rồng Việt tổng hợp

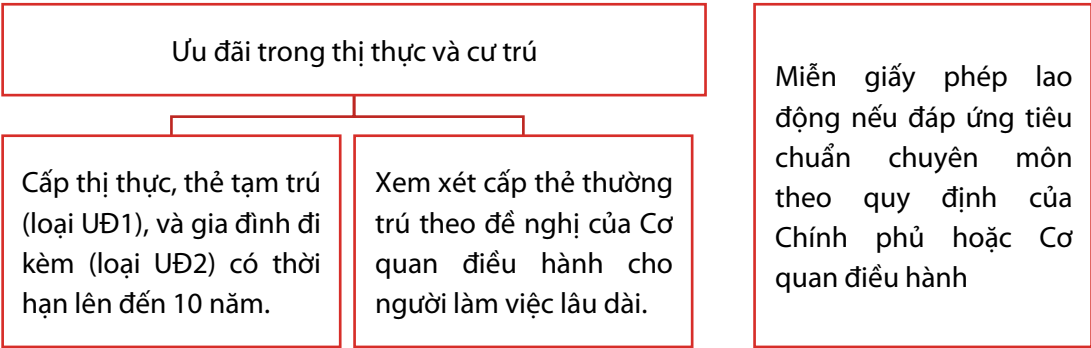
Các chương trình thu hút nhân tài của các TTTC khác

Singapore	Hong Kong	Thượng Hải (Trung Quốc)	Dubai (UAE)
- Các chương trình visa như Employment Pass, ONE Pass, Tech Pass dễ dàng cho chuyên gia - Miễn thuế một phần cho thu nhập từ nước ngoài - Hỗ trợ đào tạo và hỗ trợ lương cho nhân viên qua các chương trình như SkillsFuture - Ưu đãi thuế cho các ngành tài chính như tỷ lệ thuế ưu đãi 10-15% cho thu nhập đủ điều kiện	- Chương trình visa tài năng như Top Talent Pass Scheme - Ưu đãi thuế cho thu nhập từ nước ngoài - Trợ cấp nhà ở và các lợi ích khác - Đầu tư tối thiểu 30 triệu HKD cho chương trình nhập cư đầu tư	- Ưu đãi thuế TNCN 15% cho nhân tài đủ điều kiện ở các khu vực TTTC - Hỗ trợ chuyển tiền thu nhập ra nước ngoài mà không hạn chế	- Visa vàng cho nhân tài và nhà đầu tư - Miễn thuế và linh hoạt chọn địa điểm kinh doanh

Nguồn: CTCK Rồng Việt tổng hợp

- Việt Nam thiếu hụt nhân sự cho ngành tài chính và ngôn ngữ vẫn là rào cản với lao động trong nước.
- Các chương trình thu hút nhân tài nước ngoài của Việt Nam gần tương tự như các quốc gia khác.

Thu hút nhân tài nước ngoài đến TTTC



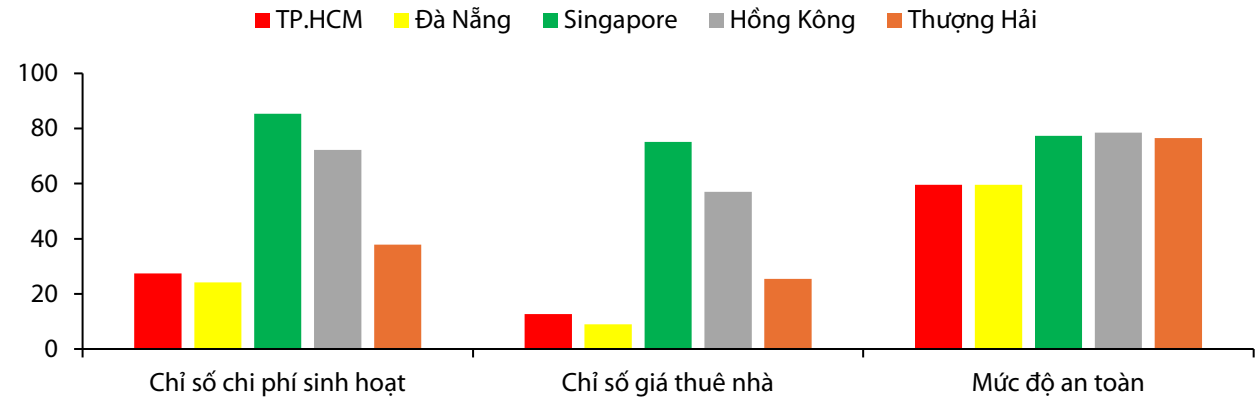
Nguồn: NQ222, CTCK Rồng Việt tổng hợp

Chương trình đào tạo Việt Nam hạn chế và các chỉ số năng lực còn thấp

	Việt Nam	Singapore	Hồng Kông	Trung Quốc
ĐH top 100 thế giới	0	2	5	1
Chương trình phát triển năng lực chuyên môn	Hạn chế	Phát triển mạnh (SkillsFuture, quỹ phát triển ngành tài chính MAS)	Phát triển (nhiều khóa tài chính ngắn hạn)	Đang đẩy mạnh (mời chuyên gia, gửi du học)
Liên kết ĐH – DN	Yếu	Mạnh	Mạnh	Khá mạnh
Chỉ số ĐMST (GII)	37,1 (hạng 44)	59,9 (hạng 5)	51,5 (hạng 15)	56,6 (hạng 10)
Phát triển con người	0,77	0,77	0,95	0,96

Nguồn: Wibo, UNDP, CTCK Rồng Việt tổng hợp

Việt Nam có chi phí sống thấp và mức độ an toàn cao



Nguồn: Numbeo, CTCK Rồng Việt

- Việt Nam đang thực hiện sắp xếp lại các trường ĐH/CĐ và hướng tới **mục tiêu phát triển giáo dục đạt tiêu chuẩn quốc tế**
- Với chi phí sống thấp, mức độ an toàn tương đối cao** kết hợp với **con người thân thiện** của Việt Nam là một điểm sáng thu hút người nước ngoài sống và làm việc.

Mục tiêu phát triển giáo dục (NQ71 – NQ/TW)

	2030	2035
Đại học	100% cơ sở ĐH đạt chuẩn; 20% cơ sở hiện đại	
Trình độ lao động	- ĐH là trung tâm R&D, đổi mới, khởi nghiệp; - Tuyển ≥ 2.000 GV giỏi từ nước ngoài.	- Tỷ lệ học sau THPT 50%; lao động trình độ CĐ/ĐH 24%; ≥35% học KH-KT-CN; ≥ 6.000 NCS; 20.000 người học chương trình tài năng.
Đổi mới sáng tạo	- Chỉ số ĐMST (GII) ngang các nước thu nhập trung bình cao; - Công bố KH-CN-ĐMST +12%/năm; sáng chế +16%/năm.	GII > mức bình quân các nước thu nhập trung bình cao.
Xếp hạng	≥8 ĐH vào top 200 châu Á; ≥1 ĐH vào top 100 thế giới.	≥2 ĐH vào top 100 thế giới.

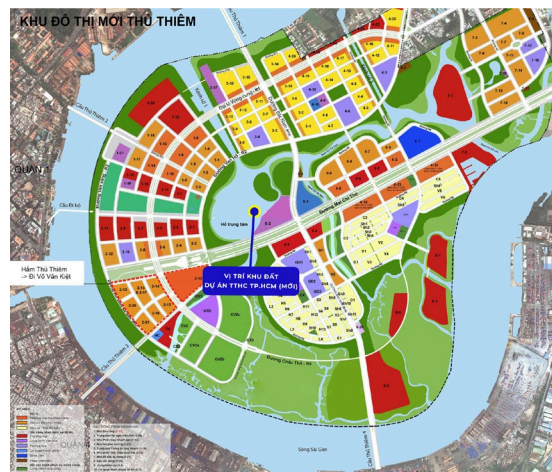
Nguồn: NQ71-NQ/TW, CTCK Rồng Việt

Quy hoạch khu vực TTTC tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng

TP. HCM



THỦ THIÊM

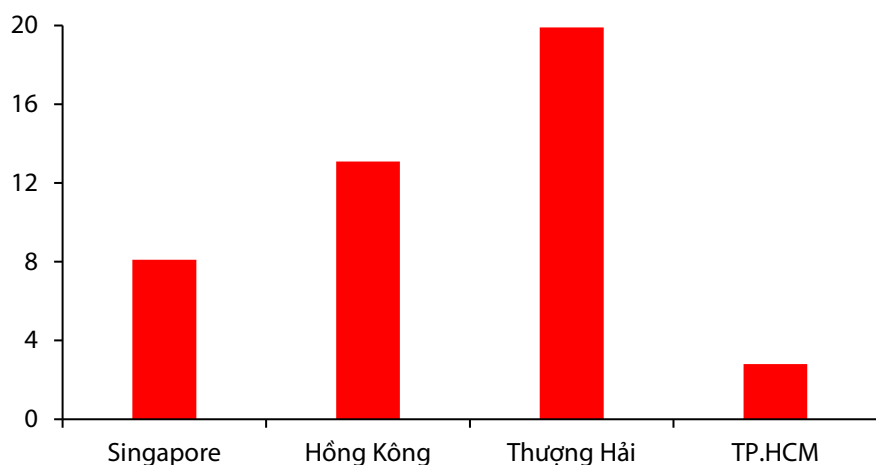


ĐÀ NẴNG



Nguồn: CTCK Rồng Việt tổng hợp

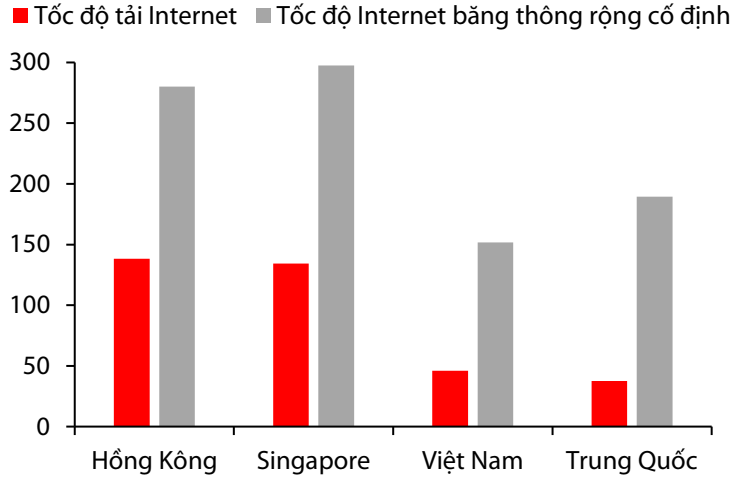
Tổng diện tích sàn cho thuê văn phòng (triệu m2)



Nguồn: URA, HK Gov, Savills, CTCK Rồng Việt tổng hợp

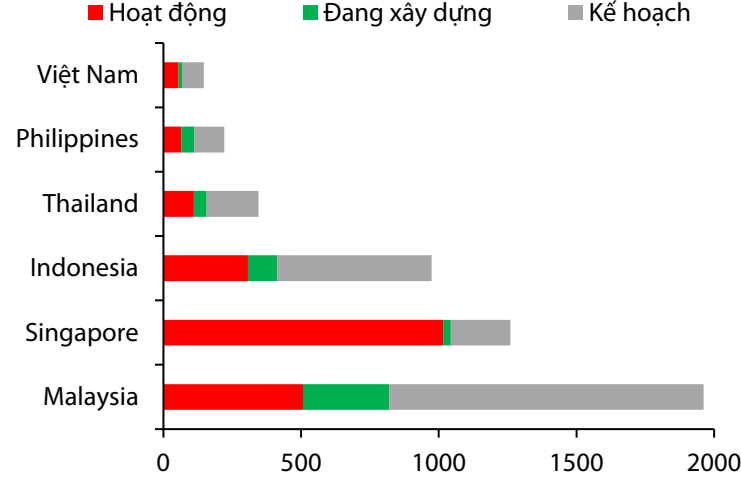
- **Dự kiến TTTC sẽ có lõi tại khu đô thị Thủ Thiêm và một phần Quận 1** với tổng diện tích 793 ha, trị giá 7 tỷ USD. Khu lõi 9,2 ha ở Thủ Thiêm sẽ xây dựng trụ sở các cơ quan quản lý tài chính, tòa án chuyên trách, ngân hàng, sàn giao dịch,... Hiện tại, nhiều định chế tài chính của TP. HCM hiện tập trung chủ yếu khu vực trung tâm Quận 1 nhưng phân tán và chưa được quy hoạch thành khu chuyên biệt. **Đà Nẵng dự kiến quy hoạch 5 lô đất** tổng diện tích 6,1 ha trên trục đường Võ Văn Kiệt, quận Sơn Trà để xây dựng các tòa nhà TTTC.
- Tại các TTTC, các tháp tài chính hiện đại cao trên 150m đều có tiêu chuẩn quốc tế như sảnh giao dịch rộng, hệ thống thang máy tốc độ cao, công nghệ tòa nhà thông minh, khả năng phòng chống cháy nổ và an ninh cao (tòa nhà MBFC tại Singapore, IFC 1-2 tại Hồng Kông và tháp Thượng Hải). Trong khi đó, **nhiều tòa nhà văn phòng tại TP.HCM thiếu không gian cho các dịch vụ hỗ trợ** và chỉ một số ít dự án mới (như Dechaus Hau), **đạt chuẩn xanh và công nghệ cao** (theo CBRE hiện tại khoảng 20 tòa nhà có chứng chỉ xanh LEEDs).

Tốc độ đường truyền Internet (Mbps)



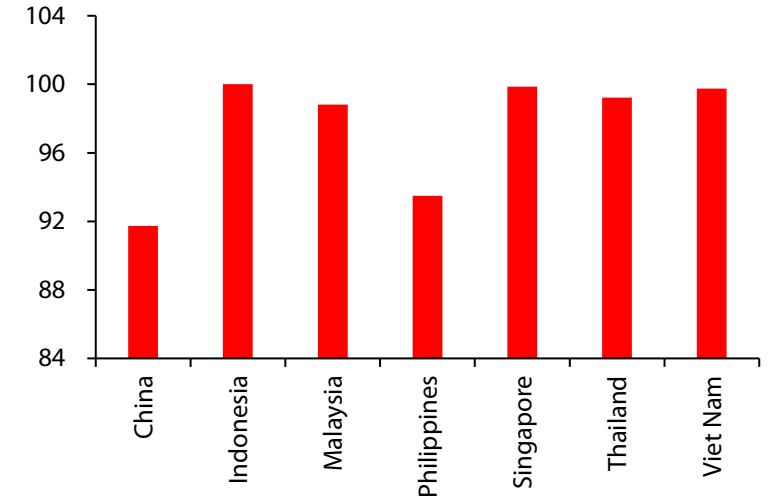
Nguồn: WPR, CTCK Rồng Việt

Tiêu thụ điện năng của trung tâm dữ liệu



Nguồn: Cushman and Wakefield, CTCK Rồng Việt

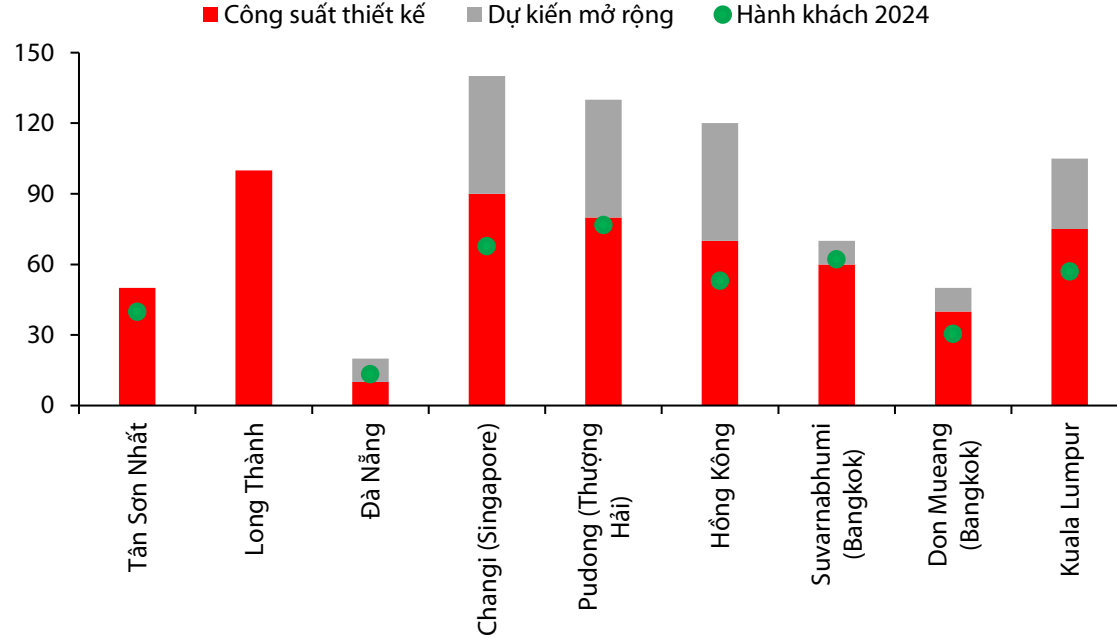
Chỉ số an ninh mạng toàn cầu



Nguồn: ITU, CTCK Rồng Việt

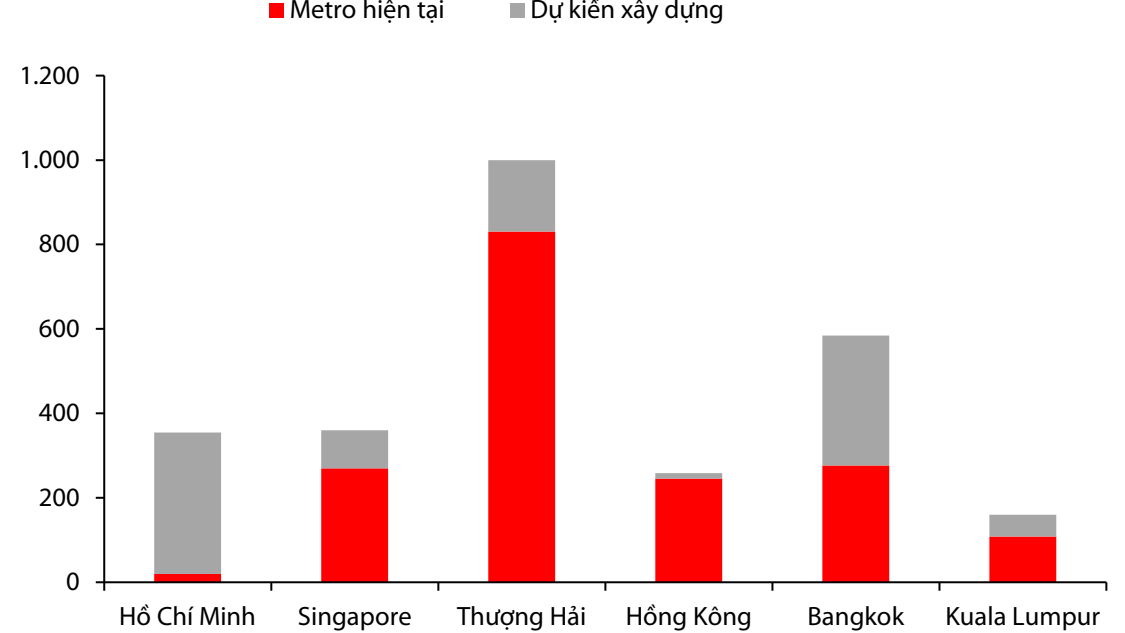
- Internet, Việt Nam đã cải thiện nhưng vẫn kém ổn định so với Singapore, Hồng Kông.** Tốc độ tải xuống trung bình tại Việt Nam năm 2024 khoảng 152 Mbps trên băng thông cố định. Singapore và Hồng Kông nằm trong nhóm dẫn đầu thế giới về tốc độ Internet cố định trung bình 250–300 Mbps nhờ hạ tầng cáp quang và 5G phủ rộng. Quan trọng hơn, tính ổn định và độ trễ mạng tại Việt Nam còn yếu, các tuyến cáp quang biển kết nối quốc tế thường xuyên gặp sự cố (4-10 lần đứt cáp/năm), gây sụt giảm chất lượng Internet trong nước. Độ trễ thấp và kết nối mạng tin cậy là yếu tố giúp các trung tâm tài chính thuận lợi trong giao dịch thời gian thực.
- Một thước đo quan trọng là trung tâm dữ liệu, Việt Nam rất thua kém ở khu vực Đông Nam Á.** Tổng công suất các trung tâm dữ liệu tại Việt Nam hiện chỉ 55MW, với 41 trung tâm dữ liệu đang hoạt động (đa phần nhỏ, thuộc các công ty viễn thông như Viettel, FPT, CMC). Việc thiếu trung tâm dữ liệu hiện đại khiến TP.HCM gặp bất lợi trong việc thu hút các dịch vụ tài chính số quy mô lớn (điện toán đám mây tài chính, xử lý dữ liệu giao dịch tốc độ cao).
- An ninh mạng được coi là khía cạnh quan trọng nhất trong việc xây dựng một môi trường tài chính công nghệ cạnh tranh.** Việt Nam đã ban hành Luật An ninh mạng vào tháng 6 năm 2018 (Luật số 24/2018/QH14), bao gồm các yêu cầu mới về bản địa hóa dữ liệu và giám sát nội dung. Sau đó, vào năm 2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 53/2022/NĐ-CP để hướng dẫn thực hiện luật, bao gồm thông tin chi tiết hơn về loại dữ liệu phải được lưu trữ tại Việt Nam và các yêu cầu về văn phòng đại diện tại địa phương đối với các tổ chức nước ngoài.

Công suất sân bay và số lượng hành khách phục vụ (triệu khách)



Nguồn: CTCK Rồng Việt tổng hợp

Số km metro của các TTTC khu vực (km)



Nguồn: CTCK Rồng Việt tổng hợp

- **Sân bay quốc tế giúp đảm bảo kết nối thuận tiện cho nhu cầu kinh doanh.** Hiện tại, sân bay Tân Sơn Nhất là điểm nghẽn lớn, mặc dù nhà ga T3 đã đưa vào hoạt động, Tân Sơn Nhất vẫn bị giới hạn bởi diện tích chật và hạ tầng xung quanh ùn tắc. Trong khi đó, các đối thủ khu vực có sân bay vượt trội và phục vụ số lượt hành khách trên 100 triệu/năm. Sự chênh lệch này khiến cho TP.HCM khó cạnh tranh thu hút trụ sở tài chính khu vực khi việc di chuyển quốc tế kém thuận tiện. Sân bay quốc tế mới Long Thành (cách TP.HCM 40km) giai đoạn 1 công suất 25 triệu khách, dự kiến 2026 đưa vào hoạt động, và hướng tới 100 triệu khách sau 3 giai đoạn. Tuy nhiên, việc chờ Long Thành nghĩa là trong ngắn hạn, kết nối hàng không của TP.HCM vẫn thua kém rõ rệt.
- **Giao thông đô thị cũng là yếu tố then chốt cho một khu tài chính hiệu quả bao gồm phương tiện công cộng kết nối khu tài chính với sân bay và các khu vực khác.** Hiện tại TP.HCM mới có Metro số 1 nối trung tâm Quận 1 tới phía Đông, nhưng chưa có tuyến thẳng tới sân bay. Các tuyến còn lại đang nằm trong kế hoạch tới 2035. Hậu quả, di chuyển từ sân bay vào khu trung tâm tài chính TP.HCM phụ thuộc phương tiện khác và thường xuyên tắc nghẽn. Ngược lại, các TTTC khác đều có hệ thống metro kết nối trực tiếp từ sân bay vào trung tâm chỉ trong vòng 30 phút và có hệ thống mạng lưới metro dày đặc.

- **So với các TTTC khác, TP.HCM vẫn còn khiêm tốn về độ sâu** (quy mô vốn, số lượng định chế, sản phẩm tài chính phái sinh,...) **và độ rộng** (đa dạng loại hình dịch vụ, mức độ quốc tế hóa). Hiện nay, TP.HCM chưa thu hút được nhiều định chế tài chính toàn cầu đặt trụ sở chính hay văn phòng khu vực, số lượng ngân hàng nước ngoài và công ty quản lý tài sản quốc tế còn ít. Theo NQ222, TP.HCM định hướng phát triển hơn nữa thị trường vốn, ngân hàng đầu tư và Fintech.
- **Đà Nẵng đang được định hướng vai trò chuyên biệt bổ sung cho TP.HCM.** Đà Nẵng tập trung vào các lĩnh vực tài chính mới nổi như tài chính xanh, dịch vụ tài chính số, sandbox thử nghiệm cho tài sản số và công nghệ tài chính, cũng như phát triển thị trường vốn cho khởi nghiệp và quỹ đầu tư mạo hiểm. Mô hình hai trung tâm liên kết này tương tự như Trung Quốc với Thượng Hải là trung tâm thị trường vốn truyền thống, còn Thâm Quyển nổi lên về công nghệ tài chính và sáng tạo.

Định hướng phát triển của TTTC Việt Nam tại 2 địa điểm TP.HCM và TP. Đà Nẵng



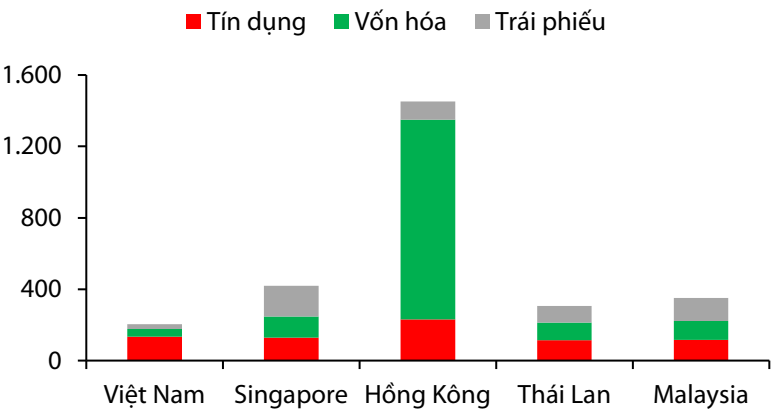
Nguồn: NQ222, CTCK Rồng Việt

Các sản phẩm tài chính Việt Nam đang thiếu so với các TTTC khác

Nhóm sản phẩm	Việt Nam	Singapore	Hồng Kông	Thượng Hải	Thái Lan	Malaysia
Chứng khoán phái sinh	• VN30/VN100 và CW (vị thế call là chủ đạo). • Chưa có phái sinh cổ phiếu	✓	✓	✓	✓	(hạn chế)
Phái sinh ngoại hối	✗	✓	✓	✗	✓	✓
Short selling/T+0	✗	✓	✓	✓	✓	✓
Crypto ETPs	Dự kiến triển khai	✓	✓	✗	✗	✗
REITs	Hạn chế (FUCVREIT)	✓	✓	✓	✓	✓
FOL (Chứng chỉ lưu ký không biểu quyết)	✗ (đang nghiên cứu)	✗	✓	✓	✓	✗

Nguồn: CTCK Rồng Việt tổng hợp

Tỷ trọng các kênh huy động vốn (%GDP 2024)



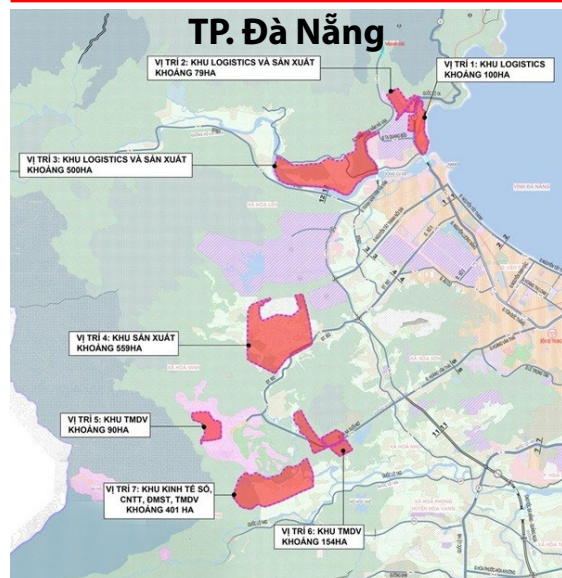
Nguồn: World Bank, CEIC, CTCK Rồng Việt

Chính sách thu hút cho văn phòng gia đình các TTTC khác

Thị trường	Singapore	Hồng Kông	Malaysia
Thuế suất ưu đãi	Theo mục 13O, 13U và 13D miễn thuế thu nhập đầu tư đủ điều kiện, gia hạn đến 2029	0% thuế lợi nhuận cho giao dịch đủ điều kiện	0% (tối 20 năm) trên thu nhập đủ điều kiện.
Yêu cầu	- AUM $\geq$ 5 triệu SGD ≥ 2 chuyên gia đầu tư - Chi phí theo bậc AUM từ 200,000-500,000 SGD	- AUM $\geq$ 240 triệu HKD ≥ 2 nhân sự đủ tiêu chuẩn - Chi phí $\geq$ HKD 2 triệu - Lợi nhuận từ gia tộc $\geq 75\%$	- AUM $\geq$ 30 triệu MYR - Đầu tư tại địa phương 10 triệu MYR hoặc 10% AUM

Nguồn: CTCK Rồng Việt tổng hợp

Các sản phẩm tài chính Việt Nam đang thiếu so với các TTTC khác



Nguồn: CTCK Rồng Việt tổng hợp



- **Thu hút các tổ chức quản lý tài sản gia đình (family office) là yếu tố cạnh tranh** giữa các trung tâm tài chính, trọng tâm vào các ưu đãi thuế nhằm thu hút vốn cao cấp, thúc đẩy đa dạng hóa sản phẩm và tăng cường thanh khoản thị trường. **Việt Nam chưa có cơ chế miễn thuế thu nhập đầu tư** như các TTTC khác dành cho family office.
- **Khu thương mại tự do (FTZ) là công cụ chiến lược trong cạnh tranh và hỗ trợ cho sự hình thành của TTTC**, với trọng tâm vào các chính sách tự do hóa thương mại, đầu tư và tài chính nhằm thu hút FDI, thúc đẩy logistics. Việt Nam đang ở giai đoạn sơ khai với FTZ đầu tiên tại Đà Nẵng được phê duyệt năm 2025 (diện tích 1.881 ha), nhưng hiện chưa có chính sách như các FTZ trong khu vực (miễn thuế quan trong FTZ, nới lỏng kiểm soát ngoại hối).

- **Fintech là mảng có quán tính tăng trưởng và quy mô thị trường rõ nét nhất.** Cấu trúc doanh thu hiện nghiêng về thanh toán số tài chính cá nhân và tài chính thay thế. Quy mô thị trường 2024 vào khoảng 15 tỷ USD và theo kịch bản có thể đạt gần 80 tỷ USD vào 2034 tương ứng tốc độ tăng trưởng kép xấp xỉ 17,8%. Khung chính sách mới gồm Nghị định về sandbox Fintech có hiệu lực từ 01/07/2025 gồm chấm điểm tín dụng, chia sẻ dữ liệu qua giao diện lập trình mở và cho vay ngang hàng, cùng với Luật công nghiệp công nghệ số có hiệu lực từ 2026 nhằm phân loại tài sản số và cơ chế thử nghiệm cho sản phẩm dịch vụ công nghệ. Bên cạnh đó, Nghị quyết về thí điểm thị trường tài sản mã hóa đặt ra mục tiêu cho phép chào bán phát hành giao dịch lưu ký tài sản mã hóa với số lượng sàn được cấp phép giới hạn và cơ chế giám sát đồng thời của Bộ Tài chính và NHNN. Tổ hợp chính sách này giải quyết 2 rào cản lớn là tính hợp lệ pháp lý và hạ tầng kết nối dữ liệu qua biên giới từ đó hạ chi phí tuân thủ và đẩy nhanh thời gian ra mắt sản phẩm.
- **Triển vọng Fintech trung hạn phụ thuộc vào 2 điểm nghẽn còn tồn tại.** Thứ nhất cơ chế giám sát rủi ro công nghệ và bảo vệ người tiêu dùng vẫn cần hướng dẫn chi tiết cho từng mô hình cụ thể đặc biệt với cho vay ngang hàng ví điện tử chia sẻ dữ liệu và tài sản mã hóa. Thứ hai thị trường vốn cho startup giai đoạn đầu còn mỏng so với Singapore và Hồng Kông. Việc vận hành thực chất quỹ đầu tư mạo hiểm cấp quốc gia và địa phương cùng các ưu đãi thuế chi phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ sẽ tạo lực kéo cung ứng vốn nội địa.
- **Tài chính xanh là mũi nhọn có tính đặc thù và cơ hội chênh lệch do xuất phát điểm thấp nhưng năng lực tạo tín chỉ lớn.** Việt Nam hội tụ nhiều nguồn cung tín chỉ carbon tiềm năng gồm nông nghiệp với ước tính hàng chục triệu tấn mỗi năm, lâm nghiệp với diện tích rừng khoảng 14,9 triệu hecta cho phép hình thành 50 - 70 triệu tín chỉ/năm theo các sáng kiến giảm phát thải và năng lượng tái tạo từ gió, mặt trời, thủy điện và sinh khối. Đối với chính sách, Chính phủ đang xây dựng chương trình tín chỉ quốc gia và hệ thống giao dịch phát thải ở cấp quốc gia. Quyết định phê duyệt đề án phát triển thị trường carbon ban hành đầu năm 2025 đặt ra nhiệm vụ soạn thảo quy định quản lý tín chỉ carbon và chuẩn bị vận hành sàn giao dịch tín chỉ. Nếu kết nối được thị trường carbon với hệ sinh thái công bố thông tin khí hậu theo thông lệ quốc tế và chuẩn hóa kiểm kê phát thải cho doanh nghiệp niêm yết Việt Nam có thể mở ra chuỗi sản phẩm trái phiếu xanh tín dụng xanh và dịch vụ tư vấn xác minh có biên lợi nhuận tốt.

- **Cạnh tranh trong khu vực cho thị trường carbon đang tăng tốc.** Singapore định giá carbon với lộ trình nâng dần đến mức mục tiêu cao vào 2030 và đã xây cơ chế chuyển tiếp để doanh nghiệp tránh rò rỉ carbon. Indonesia và Malaysia đang đi theo hướng kết hợp giao dịch phát thải với cơ chế bù trừ và thuế hoặc đang hoàn thiện khung pháp lý. Lợi thế tương đối của Việt Nam nằm ở nguồn cung tín chỉ nội địa đa dạng và chi phí tạo tín chỉ cạnh tranh. Rủi ro lớn nhất là chậm chuẩn hóa tiêu chí đo lường xác minh và tính toàn vẹn dữ liệu khiến tín chỉ khó đạt chuẩn quốc tế dẫn đến chiết khấu giá. Vì vậy ưu tiên chính sách giai đoạn một là thiết kế tiêu chuẩn dữ liệu đo lường báo cáo kiểm chứng thống nhất cho cả thị trường trong nước và quốc tế đồng thời thí điểm đấu giá tín chỉ với cơ chế thanh toán bù trừ rõ ràng.
- **Sàn giao dịch hàng hóa là cấu phần có khả năng tạo bản sắc riêng cho Việt Nam khi gắn với lợi thế thương mại thực.** Việt Nam đang đứng đầu thế giới ở nhiều mặt hàng nông sản như robusta hồ tiêu hạt điều và có vị thế trong cao su và bông. Đây là nền tảng tự nhiên để phát triển các hợp đồng tương lai và quyền chọn có giao nhận vật chất nội địa cho phép doanh nghiệp phòng hộ rủi ro giá tốt hơn và nâng vai trò khám phá giá của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Hiện nay hoạt động của sở giao dịch hàng hóa chủ yếu dựa trên hợp đồng tham chiếu quốc tế và chưa triển khai giao nhận vật chất do thiếu luật chuyên ngành cho phái sinh hàng hóa cơ chế chứng từ kho và thể chấp hàng hóa điện tử và trung tâm bù trừ độc lập. Cơ quan quản lý đang soạn thảo nghị định mới thay thế các nghị định cũ để làm rõ vai trò giữa các cơ quan và xây nền tảng pháp lý cho hoạt động bù trừ giao nhận và lưu ký. Theo kế hoạch quốc gia một trung tâm bù trừ chuẩn quốc tế có thể hình thành trước 2027.
- **Để biến sàn giao dịch hàng hóa thành một mỏ neo lợi thế Việt Nam cần đồng bộ hóa hạ tầng thương mại và tài chính.** Giải pháp khả thi là tận dụng khu thương mại tự do và hệ thống kho ngoại quan để thí điểm giao nhận cho các hợp đồng nông sản chủ lực kết nối với ngân hàng thương mại thông qua chứng từ kho điện tử để cấp tín dụng luân chuyển hàng hóa và xây cơ chế niêm yết mở cho các thành viên nước ngoài. Khi hạ tầng này đi vào vận hành Việt Nam không chỉ tăng khả năng phòng hộ rủi ro cho doanh nghiệp mà còn thu hút nhà đầu tư tổ chức tham gia định giá các hàng hóa mà Việt Nam có tiếng nói trên thị trường quốc tế.

Phân khúc thị trường Fintech Việt Nam 2024 (%)

- Thanh toán số

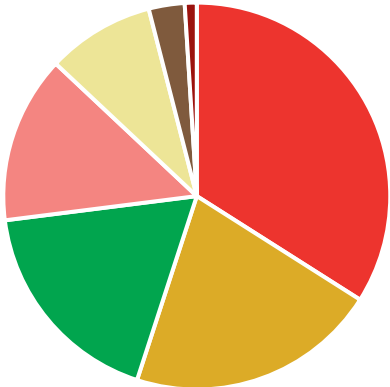
■ Tài chính cá nhân

■ Tài chính thay thế

■ Công nghệ bảo hiểm

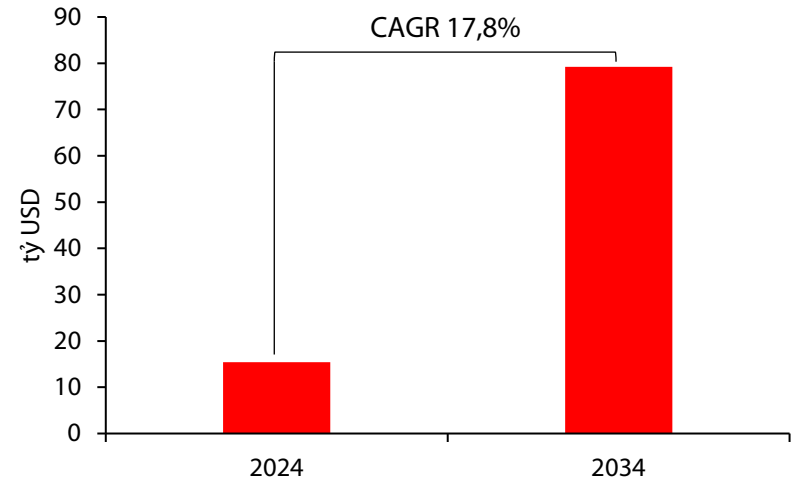
■ Sàn dịch vụ tài chính B2C

■ Tài trợ mua sắm TMĐT



Nguồn: IMARC, CTCK Rồng Việt tổng hợp

Giá trị thị trường Fintech Việt Nam



Nguồn: Research and markets, CTCK Rồng Việt

Các văn bản pháp luật hỗ trợ cho thị trường Fintech

Văn bản	Hiệu lực	Mô tả
NĐ 94/2025/NĐ-CP - Sandbox Fintech	01/07/2025	Tạo cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng gồm (1) chấm điểm tín dụng, (2) chia sẻ dữ liệu qua Open API, (3) cho vay ngang hàng (P2P) tối đa 2 năm
Luật 71/2025/QH15 – Luật công nghiệp công nghệ số	01/01/2026	Phân loại tài sản ảo và cơ chế thử nghiệm cho các sản phẩm và dịch vụ công nghệ số. Luật bao gồm các ưu đãi như thuế TNDN 10%; miễn thuế 4 năm đầu, giảm 50% cho 9 năm; miễn thuế nhập khẩu thiết bị; mục tiêu 150.000 doanh nghiệp công nghệ số đến 2030.
NQ 05/2025/NQ-CP – Thí điểm thị trường tài sản mã hóa	09/09/2025	Triển khai chào bán, phát hành, giao dịch, lưu ký tài sản mã hóa; cấp phép tối đa 5 sàn giao dịch; giám sát bởi Bộ Tài chính và NHNN.

Nguồn: CTCK Rồng Việt tổng hợp

- Fintech tại Việt Nam hiện nay đang tập trung mạnh mẽ vào ba trụ cột chính: thanh toán số, tài chính cá nhân và tài chính thay thế. Quy mô thị trường 2024 được ước khoảng 15 tỷ USD và dự báo tăng trưởng cao trong thập kỷ tới đạt hơn 70 tỷ USD năm 2034. Việt Nam đang tích cực định hướng phát triển thị trường tài chính thông qua các văn bản luật và chính sách hỗ trợ Fintech như phê duyệt “sandbox”, thành lập sàn giao dịch tiền mã hóa và tài chính xanh
- Tuy nhiên, **các quy định và cơ chế giám sát vẫn còn mới, chưa có hướng dẫn cụ thể, đòi hỏi chính phủ cần bổ sung hướng dẫn chi tiết hơn sắp tới.** Điểm mấu chốt để đạt mục tiêu Fintech là **sự hỗ trợ từ chính phủ cho các startup.** **Nghị định 264/2025/ND-CP, quy định về Quỹ Đầu tư Mạo hiểm Quốc gia và Địa phương là bước tiến lớn hỗ trợ các startup.** Trong khu vực, các chương trình như StartupSG (Singapore) và MyStartup (Malaysia) là cầu nối chính phủ và startup trong việc cung cấp vốn, mạng lưới kết nối ban đầu.

Tổng quan thị trường Carbon ASEAN

Quốc gia	Định giá carbon trong chính sách BĐKH	Thuế carbon	Hệ thống giao dịch phát thải (ETS)	Cơ chế tín chỉ carbon
Indonesia	✓	X*	✓	✓
Malaysia	✓	X	X	✓
Philippines	✓	X	X	✓
Singapore	✓	✓	X	✓
Thái Lan	✓	X	X	✓
Việt Nam	✓	X	X	✓

Nguồn: EU-Asean business council, CTCK Rồng Việt

Thực trạng hiện tại đối với chính sách Carbon của các nước Asean

Quốc gia	Cơ chế	Kế hoạch	Thách thức
Malaysia	Đang đánh giá thuế carbon và xây khung chính sách, thiết kế hệ thống giao dịch khí thải (ETS) nội địa.	- Dự định áp dụng thuế carbon cho sắt thép & năng lượng vào 2026 - Mục tiêu giảm cường độ phát thải 45% so với 2005 vào 2030	- Thiết kế thực thi phải tránh gánh nặng bất cân xứng giữa ngành, nhóm cộng đồng - Nguy cơ lệch với chính sách hiện hữu, cam kết quốc tế.
Việt Nam	Xây dựng chương trình tín chỉ quốc gia thí điểm (NCP) và ETS quốc gia. 24/01/2025, Thủ tướng ban hành QĐ 232/QĐ-TTg phê duyệt đề án phát triển thị trường carbon.	- Soạn quy định quản lý tín chỉ carbon & vận hành Sàn giao dịch tín chỉ - Hướng dẫn triển khai cơ chế giao dịch và bù trừ trong nước, quốc tế.	Khó xác định tiêu chí định giá carbon; phản ứng từ khu vực công nghiệp.

Nguồn: EU-Asean business council, CTCK Rồng Việt

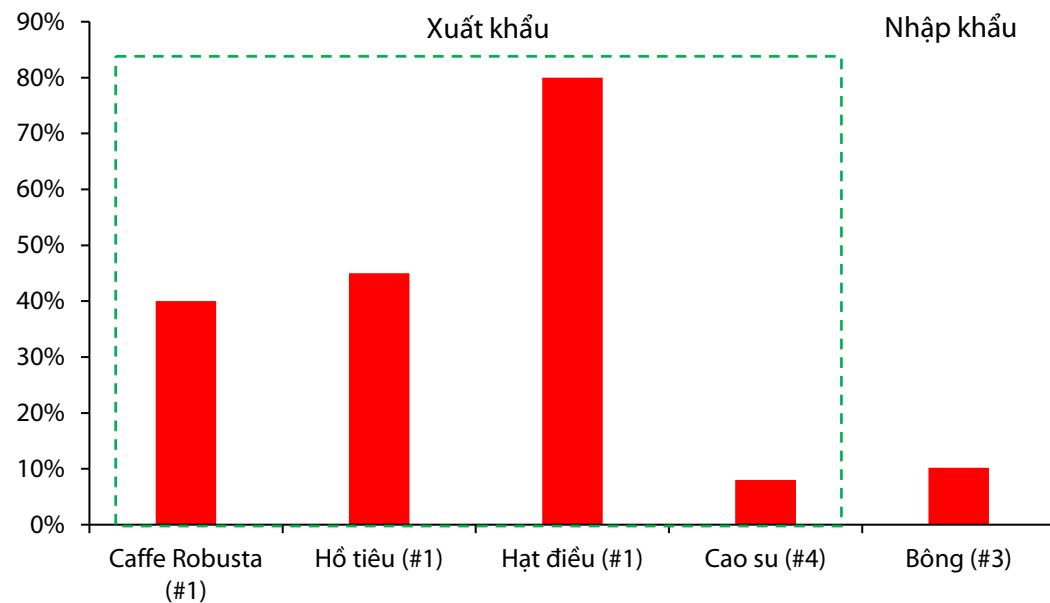
- Việt Nam có tiềm năng lớn để phát triển thị trường carbon, được hỗ trợ bởi điều kiện tự nhiên thuận lợi và các ngành sản xuất carbon với hơn 300 dự án đã được đăng ký theo tiêu chuẩn quốc tế (CDM, VCS, Tiêu chuẩn Vàng). Việt Nam tập trung chủ yếu vào các nguồn tín chỉ carbon như nông nghiệp (ước tính 57 triệu tín chỉ mỗi năm); năng lượng (điện gió, điện mặt trời, thủy điện, điện sinh khối); quản lý chất thải; lâm nghiệp (14,9 triệu ha rừng - 50-70 triệu tín chỉ thông qua các sáng kiến REDD+).
- Với khuôn khổ pháp lý đang phát triển nhanh chóng, ứng dụng blockchain trong việc hình thành và giao dịch tín chỉ carbon**, Việt Nam đang ở vị thế thuận lợi để xây dựng một thị trường carbon minh bạch, năng động và hiệu quả khi khoảng cách giữa các nước trong khu vực còn gần nhau.

Thực trạng hiện tại đối với chính sách Carbon của các nước Asean (tiếp tục)

Quốc gia	Cơ chế	Kế hoạch	Thách thức
Indonesia	- Hướng dẫn & cơ sở pháp lý cho giao dịch, bù trừ, thể chế và xác thực. - Giao dịch carbon qua giao dịch phát thải và bù trừ; giao dịch OTC và trên sàn.	- Giảm phát thải 31,89% đến 2030 (nội địa) hoặc 43,2% (khi có hỗ trợ quốc tế) - Giảm phụ thuộc nhiên liệu hóa thạch, hướng tới Net Zero 2060 - Chương trình đầu tư 15 năm đến 2040 trị giá 235 tỷ USD để bổ sung >100 GW điện mới.	Thị trường tổng thể chưa hoàn chỉnh; giá carbon thấp; tiếp tục trợ cấp nhiên liệu hóa thạch.
Philippines	Cân nhắc áp dụng công cụ định giá carbon với hỗ trợ của WB (PMR)	- Xây khung định giá carbon sau khi ban hành Low (carbon) Economy Investment Act 2023 - Cải cách thị trường để tăng cạnh tranh & hút vốn cho các ngành năng lượng chủ lực - Đưa biện pháp giảm tác động của định giá carbon lên năng lực cạnh tranh công nghiệp.	- Tăng trưởng kéo theo giá điện cao, nguồn cung thiếu ổn định, phụ thuộc nhiên liệu hóa thạch - Chi phí truyền tải lớn & nhập khẩu nhiên liệu cho nhiệt điện than - Kế hoạch mở rộng nhu cầu điện tốn kém & rủi ro
Singapore	Carbon Pricing (Amendment) Bill - Ấn định lộ trình thuế carbon cho giai đoạn đầu 2019–2023. - Cho phép giai đoạn chuyển tiếp trước khi nâng lên 25 SGD/tCO₂ (2024–2025) và tiềm năng 50–80 SGD vào 2030.	- Tăng dần thuế theo lộ trình tới SGD 50–80/tCO₂e năm 2030 - Lập khung chuyển tiếp cho DN để tránh rò rỉ carbon.	Nguy cơ dư cung tín chỉ trên thị trường do phản ứng từ DN, ảnh hưởng cạnh tranh.
Thái Lan	- Bộ Thuế Tiêu thụ đặc biệt dự kiến áp thuế carbon cho 3 lĩnh vực (năng lượng, vận tải, công nghiệp) từ 02/2025 - Kế hoạch thu thuế carbon 2025 gắn với Global Warming Act.	Kết nối thị trường khu vực và mở rộng độ phủ ETS.	Thiếu năng lực & kiến thức; khó kiểm soát tác động lên giá điện.

Nguồn: EU-Asean business council, CTCK Rông Việt

Tỷ trọng và xếp hạng hàng hóa Việt Nam có ưu thế trên thế giới



Nguồn: GSO, CTCK Rồng Việt ước tính

Hiện trạng cơ chế và quy định của sàn giao dịch hàng hóa Việt Nam

Yếu tố	Hiện trạng
Quy định pháp luật	- Vận hành theo ND 158/2006 & ND 51/2018 (sửa đổi), hướng dẫn giao dịch qua MXV - Chưa có luật chuyên ngành cho phái sinh hàng hóa; cơ sở pháp lý bù trừ & thế chấp hàng hóa (e-WR)
Đối tác trung tâm – bù trừ	- MXV sử dụng cơ chế bù trừ nội bộ cơ bản, theo Quyết định 530/2025 - Đang xây dựng CCP theo kế hoạch quốc gia (dự kiến 2027)
Hạ tầng giao nhận, lưu trữ	Hiện tại chưa vận hành giao nhận vật chất.

Nguồn: CTCK Rồng Việt tổng hợp

- Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam (MXV) còn hạn chế về năng lực nhân sự chuyên trách và công nghệ chuyên trách so với tiêu chuẩn quốc tế, trong khi cơ quan quản lý đang soạn thảo một nghị định mới thay thế Nghị định 158 và 51. Nếu nghị định mới quy định rõ vai trò giữa các cơ quan quản lý, MXV sẽ có nền tảng pháp lý đủ sâu để mở rộng quy mô và đa dạng hóa sản phẩm.
- Danh mục sản phẩm hiện tại của MXV chủ yếu là các hợp đồng tham chiếu sở quốc tế (CME/ICE/LME/SGX...), giúp nhà đầu tư tiếp cận thanh khoản toàn cầu nhưng hạn chế với hàng thực trong nước. Đây vừa là điểm yếu, vừa là cơ hội cho Việt Nam khi sở hữu rổ hàng hóa có vị thế xuất-nhập khẩu lớn trong khu vực như cà phê Robusta, hồ tiêu, hạt điều, cao su, bông, Các sản phẩm này có dữ liệu vật chất, mạng lưới kho-cảng-doanh nghiệp, cộng thêm nhu cầu phòng hộ rủi ro hàng hóa ngày càng tăng.
- Việt Nam có thể tận dụng các khu vực thương mại tự do (FTZ) và kho ngoại quan hiện hữu để thí điểm cơ chế giao nhận cho các hợp đồng tương lai tạo lợi thế kết hợp giữa trung tâm tài chính và FTZ.**



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT



Tầng 1 đến Tầng 8, Toà nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh



www.vdsc.com.vn



**DỊCH VỤ PHÂN TÍCH & TƯ VẤN ĐẦU TƯ
TỐT NHẤT VIỆT NAM 2025**
GIẢI THƯỞNG GLOBAL BANKING & FINANCE

Kiến tạo tương lai thịnh vượng